TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 07/2020/QĐST-KDTM	*TP. Thanh Hóa, ngày 26 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2020/TLST-KDTM ngày 22 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V.

Địa chỉ: Đường L, phường L, quận Đ, TP. Hà Nội

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Phạm Tuấn A - Phó giám đốc trung tâm pháp luật ngân hàng.
- Bà Lê Thị H – Cán bộ xử lý nợ

(Theo văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT ngày 02/3/2018 và số 8640/2019/UQ-VPB ngày 14/11/2019)

Bị đơn: Công ty TNHH H

Địa chỉ: Đường Q, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Văn B – Giám đốc.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Vũ Văn B – Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 17/3/2020 Công ty TNHH H còn nợ ngân hàng TMCP V theo hợp đồng tín dụng số 110617-4162059-01-SME ngày 06/11/2017, nợ gốc là: 300.099.793đ; nợ lãi trong hạn: 10.434.427đ; nợ lãi quá hạn: 154.199.509đ. Tổng nợ gốc và lãi là: 464.733.729đ (bốn trăm sáu tư triệu, bảy trăm ba ba nghìn, bảy trăm hai chín đồng). Công ty TNHH H cam kết sẽ thanh toán hết số nợ cho ngân hàng theo lộ trình như sau:

- Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 28/4/2020 thanh toán 50.000.000đ vào số nợ gốc.

- Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 28/5/2020 thanh toán 50.000.000đ vào số nợ gốc.

- Kỳ 3: Chậm nhất đến ngày 28/6/2020 thanh toán toàn bộ số tiền nợ còn lại là 364.733.729đ (trong đó nợ gốc là: 200.099.793đ; nợ lãi là: 164.633.936đ) và khoản tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chậm trả kể từ ngày 18/3/2020 cho đến khi thanh toán hết số nợ trên theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 110617-4162059-01-SME ngày 06/11/2017.

Nếu Công ty TNHH H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho ngân hàng thì ông Vũ Văn B có nghĩa vụ trả thay cho Công ty TNHH H toàn bộ số nợ gốc, lãi suất theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 110617-4162059-01-SME.

Trường hợp Công ty TNHH H và ông Vũ Văn B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho ngân hàng thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty TNHH H và ông Vũ Văn B theo thỏa thuận tại hợp đồng bảo lãnh số 110617-4162059-01-SME/HĐBL ngày 06/11/2017 để thu hồi nợ.

Về án phí: Công ty TNHH H phải chịu toàn bộ án phí KDTM sơ thẩm là: 12.589.349đ.

Trả lại cho ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 10.466.000đ theo biên lai thu số 0000755 ngày 21/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa tuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDTPTH;
- Chi cục THADSTPTH;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Văn Hào